

Bản án số: 118/2021/HS-ST

Ngày 21/10/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vương Minh Tân và ông Lê Hoàng Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Kim Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bé Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST- HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 119/2021/QĐXXST- HS ngày 11/10/2021, đối với bị cáo:

Nguyễn B; Sinh ngày 02/8/1989 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Cư trú tại: Thôn H, xã V, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Văn B1 và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Lê Thị H và chưa có con.

Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 13/01/2020 - Bản án số 97/2017/HSST).

Nhân thân:

- Ngày 31/01/2013 Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong bản án ngày 05/4/2013 - Bản án số 72/2008/HSST).

- Ngày 27/12/2016 Công an thành phố Tuyên Quang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản và cố ý gây thương tích bằng hình thức phạt tiền (2.500.000 đồng - đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 24/12/2020, Nguyễn B (có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy), đi bộ vào cổng số 1 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang (thuộc tổ dân phố 12, phường T, thành phố T) với mục đích đi khám bệnh. Khi B đi vào trong sân Bệnh viện thì gặp một người đàn ông (theo Bầy khai tên là C, không xác định được tên tuổi, địa chỉ); B mua của người đàn ông này 01 gói heroine được gói ngoài bằng giấy màu trắng đỏ với số tiền 200.000 đồng. B cầm gói heroine trong lòng bàn tay trái và đi ra hướng cổng số 1 của Bệnh viện để tìm nơi sử dụng heroine. Khi đi đến cổng số 1 của Bệnh viện thì bị Tổ công tác Công an phường Tân Hà, thành phố Tuyên Quang, đi đến gần. B hoảng sợ nên vứt gói heroine xuống đất và bỏ chạy vào hướng trong Bệnh viện được 20m thì bị tổ công tác giữ lại và lập biên bản sự việc hồi 11 giờ 42 phút cùng ngày.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn B, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể, B khai nhận ngày 23/12/2020 đã sử dụng heroine.

Kết luận giám định số 59/GĐKTHS ngày 25/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Nguyễn B) gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôn); khối lượng 0,043g (Không phẩy không bốn ba gam).

Tại bản Cáo trạng số 122/CT-VKSTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn B về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy* và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 08/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng;

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữ cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 07/10/2021.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, nhất trí với luận tội của đại diện VKSND thành phố Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện nhiệm vụ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Bị cáo không khiếu nại, thắc mắc gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Ngày 24/12/2020 bị cáo đi khám bệnh tại bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, khi vào trong sân bệnh viện thì gặp một người đàn ông tên là C (không biết họ tên, địa chỉ), do bản thân là người nghiện chất ma túy, bị cáo thường sử dụng là Heroine nên bị cáo đã mua Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị cơ quan Công an phát hiện. Bị cáo thừa nhận: Ngày 29/11/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 13/01/2020 đến ngày 24/12/2020 tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ heroine với mục đích để sử dụng. Sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn khỏi địa phương đến ngày 08/6/2021 bị cáo về thành phố Tuyên Quang thì bị bắt giữ. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khai bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, không oan, quá trình điều tra bị cáo tự nguyện khai báo, không bị đánh đập, ép cung. Hội đồng xét xử thấy khối lượng heroine bị cáo Nguyễn B tàng trữ dưới 0,1g nhưng bị cáo đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà lại vi phạm nên bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án nhưng đây là tình tiết định tội nên không coi là tiền án nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

- Về hình phạt: Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn cố ý tiếp tục phạm tội. Sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền về chất ma

tuý của nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Quá trình điều tra và tại phiên toà xác định bị cáo không có tài sản gì và không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này còn có người đàn ông theo bị cáo khai tên là C đã bán ma tuý cho bị cáo nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của bị cáo vào 23/12/2020, Công an thành phố Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, HĐXX thấy như vậy là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

Đối với 01 điện thoại di động, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội song tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX sung ngân sách nhà nước vì bị cáo phải chấp hành án phạt tù nên không có nhu cầu sử dụng nữa.

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 07/10/2021.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn B phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma tuý*.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn B 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2021.

2. Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong trên các mép dán có chữ ký của bị cáo, chữ ký của các thành phần tham gia và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có Heroine là mẫu giám định hoàn lại.

- Sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F1S màu vàng, máy cũ đã qua sử dụng;

Tình trạng vật chứng thể hiện như trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 07/10/2021.

3. Căn cứ: Các Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND thành phố TQuang;
- VKSND tỉnh TQuang;
- TAND tỉnh TQuang;
- Cơ quan CSĐT Công an TPTQuang;
- Cơ quan THAHS TPTQuang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQuang;
- Sở Tư pháp tỉnh TQuang;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang

